TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2021/HS-ST
Ngày: 20-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh.

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Vũ – Cán bộ hưu trí.

2. Bà Lò Thị Thúy Hà – Chuyên viên Ban Dân chủ - Pháp luật, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên.

3. Bà Kháng Mai Thu – Bí thư Thành đoàn thành phố Điện Biên Phủ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Vì Thị Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/HSST-QĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021, Thông báo về việc mở lại phiên tòa sơ thẩm (lần 2) số 11/TB-TA ngày 06 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Sùng A Th (Tên gọi khác: Sùng Chứ Th), sinh ngày 05/6/1962 tại huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản C, xã H, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Nhè D (đã chết) và bà Cứ Thị D (đã chết); có vợ Giàng Thị Ch (đã chết), hiện đang chung sống như vợ chồng với chị Ly Thị M; bị cáo có 10 người con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay. Có mặt.

***- Người bào chữa cho bị cáo Sùng A Th (tên gọi khác: Sùng Chứ Th) do Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên cử*:** Bà Nguyễn Thị Thu

Huyền, Trợ giúp viên pháp lý của của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- ***Bị hại:*** Cháu Ly A Tha, sinh ngày 18/02/2020. Nơi cư trú: Bản Nậm Cang, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên *(đã chết).*

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** Chị Ly Thị M, sinh năm 1988 (Mẹ đẻ của cháu Ly A Tha). Nơi cư trú: Bản Nậm Cang, xã Mường Tùng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- ***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại chị Ly Thị M:*** Bà Hà Thị Thuận, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- ***Người làm chứng:***

1. Anh Sùng A Tú, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản Nậm Chua, xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

2. Anh Giàng A Phòng, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản Trung Dình, xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

3. Anh Cứ A Sùng, sinh năm 1993. Địa chỉ: Bản Nậm Chua, xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- ***Người phiên dịch:*** Ông Sùng A Cá, sinh năm 2000. Địa chỉ: Tổ dân phố 16, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sùng A Th và chị Ly Thị M chung sống với nhau như vợ chồng tại bản Nậm Chua, xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên từ tháng 02/2021 nhưng không đăng ký kết hôn, chị M có 01 con riêng là cháu Ly A Tha, sinh ngày 18/02/2020 ở cùng với Ly Thị M và Sùng A Th. Khoảng 07 giờ ngày 31/5/2021, chị M đi làm nương để cháu Tha ở nhà cho Sùng A Th trông coi. Trong thời gian trông cháu Tha, đến bữa ăn trưa Th có uống rượu. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Th ngồi trong bếp nhìn cháu Tha ngồi nghịch quả mận phía trong ngưỡng cửa ra vào cửa bếp. Cháu Tha làm rơi quả mận ra ngoài nên đã dùng tay trái bám vào ngưỡng cửa, đứng lên rồi trườn nhoài người qua ngưỡng cửa để với theo quả mận, phần đùi của Tha vướng vào ngưỡng cửa và ở phía trong bếp còn phần đầu, ngực ở phía ngoài, đầu tiếp đất theo hướng úp mặt xuống đất. Cháu Tha khóc nên Th đã đi lại gần đứng sát bên phải cháu Tha, cúi người xuống, dùng tay phải đánh vào mông cháu Tha, khi cháu Tha ngẩng nghiêng đầu bên trái lên cách mặt đất khoảng 10cm – 20cm thì Th tiếp tục dùng tay phải ấn mạnh theo hướng từ trên xuống dưới vào phần đầu bên trái cháu Tha, làm phần đầu bên phải của cháu đập xuống đất kêu "bộp", rồi Th tiếp tục dùng phần mu bàn tay phải đánh vào trán trái của Tha một phát nữa. Sau đó Th bế cháu Tha lên thì thấy phần đầu và tai bên phải của cháu đỏ lên. Th đặt cháu Tha nằm lên chiếc ghế gỗ ở trong bếp, một lúc sau thì không nghe thấy tiếng cháu Tha khóc nữa, Th nhìn thấy môi, mặt cháu Tha trắng bệch. Th lại

bế cháu Tha ra đặt nằm ở chiếc ghế gỗ cao khoảng 38cm ngoài hiên nhà chính rồi đi giặt quần áo. Khi đang giặt quần áo thì Th thấy cháu Tha ngã xuống đất, Th quay về bế cháu Tha lên, quan sát thấy cháu Tha không bị thương tích gì thêm nên lại đặt cháu Tha nằm trên ghế. Khoảng 17 giờ cùng ngày, chị M đi làm nương về thấy Tha nằm bất động trên ghế nên đã đưa sang nhà anh Sùng A Tú cùng bản để đánh cảm, anh Tú quan sát thấy hiện tượng phía bên tai phải và phần đầu bên phải của cháu Tha bị sưng đỏ nên đã bảo chị M đưa cháu đến Trung tâm y tế huyện Mường Chà sau đó chuyển lên Bệnh viện tỉnh Điện Biên điều trị và cùng gia đình chị M trình báo cơ quan Công an. Cháu Tha điều trị từ ngày 31/5/2021 đến ngày 05/6/2021 thì tử vong. Ngày 04/6/2021, Sùng A Th bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà bắt tạm giam.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 125/TgT ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận:

+ Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Ly A Tha tại thời điểm giám định là 37% (Ba mươi bảy phần trăm).

+ Các dấu vết thương tích để lại trên thân thể Ly A Tha phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật tày gây nên.

+ Việc Sùng Chứ Th dùng tay ấn mạnh vào phần đầu bên trái của Tha làm phần đầu bên phải đập mạnh xuống nền đất trai cứng, gồ ghề có thể gây nên các thương tích ở phần đầu bên phải và tai phải của Tha và phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật tày gây nên.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 70/TT ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Nguyên nhân chết của cháu Ly A Tha là: Chấn thương sọ não kín (Vỡ xương sọ, tụ máu dưới màng cứng, chảy máu lan tỏa màng mềm).

- Tại Công văn số 425/PYQG-GĐ ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Viện pháp y quốc gia trả lời: Sự phát triển và cốt hóa xương nhanh hay chậm bình thường phụ thuộc vào lứa tuổi và đặc điểm thể chất của từng cá thể. Tuy nhiên, ở một người phát triển bình thường theo nhiều nghiên cứu được ghi trong y văn trên thế giới cũng như tại Việt Nam thì các thóp xương sọ ở trẻ sẽ khép lại khoảng từ 12 – 18 tháng tuổi, các khớp xương cài vào nhau khoảng 2 – 4 tuổi và dính thật sự sau 20 tuổi.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS-P2 ngày 19/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Sùng A Th (tên gọi khác: Sùng Chứ Th) để xét xử về tội "*Giết người*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Sùng A Th (tên gọi khác: Sùng Chứ Th) về tội "*Giết người*". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Sùng A Th phạm tội Giết người, xử phạt bị cáo Sùng A Th với mức án 12 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự, chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm, bù đắp tổn hại về tinh thần của bị cáo cho người đại diện hợp pháp của bị hại là 70 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Sùng A Th.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự và xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ khác như: hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo đã chết mới lấy Ly Thị M về chung sống với nhau như vợ chồng, hiện tại bị cáo còn có ba người con chưa thành niên mà bị cáo là người trực tiếp nuôi dưỡng, bị cáo không cố ý tước đoạt tính mạng của cháu Ly Thị Tha mà đánh cháu Tha là nhằm mục đích cho cháu Tha không nghịch nữa, cháu Tha chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo... để xử phạt bị cáo ở mức dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại Ly A Tha là chị Ly Thị M và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 70 triệu đồng.

Lời nói sau cùng bị cáo Sùng A Th thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo không bị oan sai. Do hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo rất khó khăn, vợ bị cáo đã chết, bị cáo phải trực tiếp nuôi ba con còn nhỏ đang đi học, bị cáo mới lấy Ly Thị M (mẹ đẻ của cháu Ly A Tha) về làm vợ nhưng chưa đăng ký kết hôn; bị cáo thương yêu cháu Tha như con đẻ của mình và không có ý định đánh cháu Ly A Tha chết; bị cáo rất ân hận về việc làm của mình đã gây ra, bị cáo chấp nhận theo quy định của pháp luật. Do tuổi cao, sức yếu nếu phải đi tù 12 năm thì sẽ có thể bị chết trong tù không được về nhà, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 năm tù để bị cáo sớm có cơ hội được trở về nhà tiếp tục chăm lo nuôi con ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và nội dung vụ việc đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên xác minh làm rõ; phù hợp với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Ly A Tha tại thời điểm giám định là 37% (Ba mươi bảy phần trăm). Nguyên nhân chết của Ly A Tha là: Chấn thương sọ não kín (vỡ xương sọ, tụ máu dưới màng cứng, chảy máu lan tỏa màng mềm).

Lời khai nhận tội của bị cáo Sùng A Th phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, biên bản, bản ảnh xem xét dấu vết trên thân thể, Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 125/TgT ngày 02/6/2021; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 70/TT ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên; Công văn số 425/PYQG-GĐ ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Viện pháp y Quốc gia; Phù hợp với Biên bản ghi lời khai của người làm chứng; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo không có ý định để tước đoạt tính mạng của cháu Ly A Tha, việc đánh cháu Tha chỉ nhằm mục đích để cháu Tha không nghịch nữa; nhưng với lực tác động từ bàn tay phải của bị cáo vào đầu của nạn nhân xuống nền đất cứng là rất mạnh (sau khi ấn đầu nạn nhân xuống đất bị cáo nghe thấy tiếng kêu bộp), trong khi đó nạn nhân còn nhỏ (15 tháng 13 ngày tuổi) hộp sọ chưa được phát triển đầy đủ, còn mềm yếu dễ bị tổn thương và nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân, nhất là trong người bị cáo đã có chất kích thích (rượu) không kiểm soát được hành vi của mình; trong trường hợp này bị cáo buộc phải biết là khi dùng tay ấn vào đầu nạn nhân là vùng trọng yếu của cơ thể xuống nền đất cứng như vậy sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của nạn nhân.

Bị cáo Sùng A Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi đó của bị cáo Sùng A Th bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố về tội "Giết người" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Th là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng và tước đoạt đi quyền được sống của cháu Tha được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng vũ lực đánh vào người vào đầu cháu Tha, dùng tay ấn đầu cháu Tha đập xuống nền đất cứng là nguy hiểm đến tính mạng của Ly A Tha nhưng bị cáo vẫn thực hiện, dẫn đến hậu quả cháu Ly A Tha tử vong.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đưa 3,2 triệu đồng cho gia đình cháu Ly A Tha đi chữa trị tại bệnh viện, nhờ gia đình bán trâu lo mai táng cho cháu Ly A Tha đảm bảo theo phong tục, tập quán địa phương; tại phiên tòa bị cáo tiếp tục tác động với người thân bồi thường cho chị Ly Thị M (mẹ của cháu Ly A Tha) 01 triệu đồng; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao, vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo không được đi học, có bố đẻ là ông Sùng Nhè Di được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba; người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt tù mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ để xem xét chấp nhận. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét một cách toàn diện, khách quan đến tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, điều kiện hoàn cảnh bị cáo phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, được nhân dân trong và ngoài nơi cư trú tin yêu, có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xem xét áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo ở dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp vừa có tính nghiêm trị, vừa có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung; đồng thời cho bị cáo thấy được chính sách khoan hồng, tính nhân đạo, nhân văn của pháp luật Việt Nam đối với người phạm tội thật thà khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Đối với đề nghị của người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ, bị cáo thực hiện hành vi đánh cháu Ly A Tha không có ý định tước đoạt tính mạng mà chỉ nhằm mục đích cho cháu Tha không nghịch nữa và cũng không hề mong muốn hậu quả cháu Ly A Tha chết.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ một năm đến năm năm"*. Do nghề nghiệp của bị cáo làm nương, không có thu nhập ổn định chủ yếu trông chờ vào thu hoạch mùa màng. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa sơ thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Ly Thị M (mẹ đẻ của cháu Ly A Tha) đồng ý mức bồi thường mà bị cáo Sùng A Th tự nguyện bù

đắp tổn thất về tinh thần cho chị Ly Thị M là 70 triệu đồng và không yêu cầu bị cáo Sùng A Th phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác nữa.

Bị cáo Sùng A Th và chị Ly Thị M tự nguyện thỏa thuận về phần bồi thường, không ai bị ép buộc và đúng các quy định của pháp luật. Căn cứ theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự. Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận đó.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Mường Chà, Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, các Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về vật chứng vụ án: Căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc ghế gỗ (VT3), 01 cục ghế gỗ (VT3), 01 đoạn gỗ (VT4), 01 chiếc ghế gỗ (VT5), 01 tấm ván (VT5), 01 đôi dép nữ dạng tổ ong (VT5), 01 chiếc áo phông, 01 chiếc quần vải dài màu đen không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo rất khó khăn, không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Sùng A Th.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo **Sùng A Th** (tên gọi khác: **Sùng Chứ Th**) phạm tội **"Giết người"**.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Sùng A Th** (tên gọi khác: **Sùng Chứ Th**) **08 (tám) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và chị Ly Thị M (bị cáo Sùng A Th bồi thường bù đắp tổn hại về tinh thần cho chị Ly Thị M là **70.000.000 đồng** *(Bảy mươi triệu đồng)*).

Kể từ ngày chị Ly Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Sùng A Th chậm trả tiền thì bị cáo Sùng A Th phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng

với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc ghế gỗ; 01 cục gỗ; 01 đoạn gỗ; 01 tấm ván; 01 đôi dép nữ tổ ong; 01 chiếc áo phông; 01 chiếc quần vải dài màu đen.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 21/10/2021).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo Sùng A Th.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại Ly A Tha là chị Ly Thị M có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/12/2021).

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo Sùng A Th;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Ủy ban nhân dân xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên (Thông báo);
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I (Tòa án nhân dân Tối cao);
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Văn Khanh